

Bố Trạch, ngày 24 tháng 9 năm 2020

Số: 103/2020/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 124/2020/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: chị Phạm Thị L, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: tổ dân phố T, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: anh Lê Văn T, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Thôn 3 P, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

(Đăng ký kết hôn vào ngày 20/01/2020 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình);

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị L và anh Lê Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự về các mối quan hệ khác như sau:

- Về con chung: Anh T và chị L thống nhất quá trình chung sống vợ chồng 01 con chung là Lê Ngọc Linh Đ, sinh ngày 26/02/2017. Sau khi ly hôn giao anh T trực tiếp nuôi con Lê Ngọc Linh Đ. Anh T cam đoan đủ khả năng một mình nuôi con trưởng thành nên không yêu cầu chị L đóng góp tiền nuôi con. Do đó, chị L không có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cùng với anh T.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị L thỏa thuận chịu trách nhiệm nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000413 ngày 07 tháng 7 năm 2020. Chị L đã nộp đủ án phí vụ kiện và được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bồ Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bồ Trạch;
- Các đương sự ;
- UBND xã P;
- UBND phường Q;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu